

Bản án số: 123/2019/HS-PT
Ngày 02-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường và ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 168/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn H1 và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị B; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/01/2019 đến ngày 01/02/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

2. Đỗ Văn H2, sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Thị D; có vợ và hai con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/01/2019 đến ngày 01/02/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

3. Vũ Văn T, sinh năm 1982.

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn E và bà Đỗ Thị F; có vợ và hai con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/01/2019 đến ngày 01/02/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

4. Hoàng Văn H3, sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G và bà Bùi Thị L; có vợ và hai con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/01/2019 đến ngày 01/02/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

Vụ án còn 02 bị cáo khác không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối 29/01/2019, Nguyễn Văn H1, Vũ Văn T, Đỗ Văn H2, Nguyễn Văn X, Hoàng Văn H3 và Đỗ Văn H4 đều ăn tất niên tại nhà thờ giáo xứ N thuộc Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, H1, T, X, Đỗ Văn H2 vào quán bán hàng tạp hóa của nhà bà Bùi Thị Y ở thôn Nghĩa Xuyên uống nước. Lúc này bà Y đang dọn dẹp ở khu vực đường cạnh nhà mình, gia đình bà Y không có ai ở trong nhà. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang uống nước tại phòng khách nhà bà Y, thì H1, T, X và Đỗ Văn H2 thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền. T lấy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài trong tủ kính bán hàng tạp hóa của nhà bà Y, rồi cùng với H1, X, Đỗ Văn H2 đi vào phòng vệ sinh mới xây dựng của nhà bà Y, H1 sử dụng 32.000.000 đồng, Đỗ Văn H2 sử dụng 2.000.000 đồng, X sử dụng 1.500.000 đồng, T sử dụng 890.000 đồng đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Hoàng Văn H3 đến và sử dụng 1.400.000 đồng tham gia đánh bạc cùng với H1, Đỗ Văn H2, X, T. Khoảng 10 phút sau, H4 đến và sử dụng 300.000 đồng tham gia đánh bạc cùng với H1, Đỗ Văn H2, X, T, Hoàng Văn H3. Đánh được khoảng 10 phút thì H4 thua hết tiền nên ngồi tại chỗ xem.

Hình thức đánh liêng là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài chia cho mỗi người chơi 3 quân, cả nhóm thống nhất mỗi người phải đặt ít nhất 50.000 đồng tiền “gà” ra chiếu bạc, sau đó tham gia “tố” mức thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, những người tham gia “tố” bỏ ra số tiền tương ứng để theo và “tố” tiếp, nếu ai không theo thì úp bài thua. Những người còn lại so sánh thắng thua với nhau, thứ tự ưu tiên như sau: “sáp” có giá trị lớn nhất gồm 3 quân bài cùng giá trị, sau đó đến “liêng” gồm 3 quân bài có giá trị liên tiếp, cuối cùng là so điểm. Người thắng cuộc sẽ được toàn bộ số tiền “gà” và tiền “tố” của những người tham gia.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc H1, Đỗ Văn H2, X, T và Hoàng Văn H3 đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Công an huyện Kim Thành phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 38.090.000 đồng, trong đó: Thu tại chiếu bạc 3.350.000 đồng; thu trong người các đối tượng 34.740.000 đồng (của H1 31.000.000 đồng trong ví ở túi áo khoác trái; của Đỗ Văn H2 2.000.000 đồng trong ví ở túi áo ngực trái; của X 140.000 đồng trong túi quần sau bên phải; của Hoàng Văn H3 1.600.000 đồng trong túi áo ngực phía trong bên trái).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3 phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 27 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 26 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H2 21 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 20 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 18 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 17 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H3 18 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 17 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định tội danh, hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, các bị cáo Đỗ Văn H2, Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H3 kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn H1 kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1, giữ nguyên hình phạt 27 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 26 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ 30 phút ngày 29/01/2019, tại nhà bà Bùi Thị Y ở Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Văn H2, Vũ Văn T, Hoàng Văn H3 cùng với Nguyễn Văn X và Đỗ Văn H4 có hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 38.090.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1: Trong tổng số tiền 38.090.000 đồng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trong vụ án, bị cáo H1 sử dụng 32.000.000 đồng và tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt, thể hiện ý thức mong muốn sát phạt rất cao. Cấp sơ thẩm xác định bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án và xử phạt bị cáo 27 tháng tù là phù hợp. Mặc dù tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp án phí sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn hối cải nhưng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo như bản án sơ thẩm để trừng trị giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3: Bị cáo Đỗ Văn H2 sử dụng 2.000.000 đồng, bị cáo Vũ Văn T sử dụng 890.000 đồng, bị cáo Hoàng Văn H3 sử dụng 1.400.000 đồng vào việc đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng pháp luật, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H2 21 tháng tù, bị cáo Vũ Văn T và Hoàng Văn H3 mỗi bị cáo 18 tháng tù là phù hợp với tính chất hành vi, vai trò của các bị cáo trong vụ án. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai nhận tội, các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm và bị cáo Hoàng Văn H3 đã tự nguyện nộp toàn bộ hình phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Xét các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, có nhân thân tốt, không cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm cho các bị cáo hưởng án treo để thể hiện sự khoan

hồng của pháp luật.

[4]. Kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3 được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1 không được chấp nhận nên bị cáo H1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 27 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 26 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H2 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 02/10/2019.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 02/10/2019.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H3 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 02/10/2019.

Giao các bị cáo Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H2, Vũ Văn T và Hoàng Văn H3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 02/10/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Kim Thành;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Công an huyện Kim Thành;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: TA, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Hiệu